

Bản án số: **79 /2026/HS-ST**
Ngày: 12/3/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hoan**

Bà **Phùng Thị Chiên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Dũng** - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Kiều Văn H, sinh ngày 04/01/1994; Giới tính: Nam; số CCCD: 001094004906 do Bộ công an cấp ngày 01/5/2021, Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, xã T, thành phố Hà Nội, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, con ông: Kiều Văn S, sinh năm: 1967, con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971, Vợ: Cao Thị N, sinh năm: 1995; Con: có 03 con, Con lớn sinh năm: 2013, con nhỏ sinh năm: 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/01/2015, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 21/5/2015, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/9/2017, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/8/2018, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 12/02/2019, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi: Đánh bạc.

- Ngày 08/7/2019, bị Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi liên quan đến ma túy.

- Ngày 24/12/2021, bị UBND Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại Thị Trấn.

- Ngày 11/5/2022, bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi: Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn G, sinh ngày 29/12/1994. Giới tính: Nam; số CCCD: 001094004354, do Bộ công an cấp ngày 16/12/2021, Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1968, con bà: Hồ Thị Ch, sinh năm: 1961; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Văn T, sinh năm 1968

HKTT: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/09/2025, Kiều Văn H gặp và bảo sẽ chuyển tiền cho Lê Văn G để G đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. G đồng ý. Đến 20 giờ 10 phút cùng ngày, H chuyển 500.000 đồng từ số tài khoản 0965322094 của H mở tại ngân hàng MB Bank vào số tài khoản 4510392500 của G mở tại ngân BIDV. Sau khi nhận được tiền thì G dùng điện thoại di động số 0975208668 của mình gọi đến số điện thoại 0899598415 của một người đàn ông (quen qua bạn bè xã hội) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Qua trao đổi thì người này đồng ý và bảo G đi đến khu vực cổng trường Ngân Hàng thuộc phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. G đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave &, biển kiểm soát: 29AC-05799 đi mua ma túy. Trên đường đi G chuyển 500.000 đồng từ tài khoản của mình trả cho người bán ma túy (bằng hình thức quét mã QR).

Sau khi gặp, người bán ma túy bảo G là ma túy để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở chân cột điện trong ngõ 24 Thanh Vị, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội rồi bỏ đi. G đi vào trong ngõ 24 đến chân cột điện sát với mép cổng bên trái số nhà 4A/24 thấy một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng nên nhặt lên kiểm tra thấy bên trong có ma túy. G liền dứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long đựng ma túy vào trong túi quần bên trái rồi lên xe mô tô để đi về thì bị lực lượng Công an phường Tùng Thiện đang làm nhiệm vụ kiểm tra và phát hiện G cất giấu ma túy trong người nên tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ gồm:

- 01(một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng, bên trong bao thuốc lá có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng(G khai là ma túy vừa mua mang về sử dụng cùng H)

- 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, số Imei 1: 355325323088304, số Imei 2: 355325323488900, bên trong lắp sim số 0975208668, đã qua sử dụng của G để giao dịch mua ma túy.

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave a, màu đen-bạc, biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA393GRY095033, số máy: JA70E-0402420, đã qua sử dụng của G dùng để đi mua ma túy.

-01(một) chiếc điện thoại di động Iphone Xr màu ghi, số Imei 1: 353086104548088, số Imei 2: 353086104600111, bên trong lắp 01 sim số: 0353411994.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số chất tinh thể màu trắng đã thu giữ của G. Tại bản Kết luận giám định số: 5853A/KL-KTHS ngày 13/9/2025, của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông màu trắng (để bên trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,273 gam”.

Về nguồn gốc ma túy: Do G không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave a, màu đen-bạc, biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA393GRY095033, số máy: JA70E-0402420 là số nguyên thủy, đứng tên đăng ký ông Lê Căn T là bố bị cáo G, không có trong cơ sở dữ liệu là xe vật chứng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại của G và số điện thoại của người bán ma túy cho G xác định: Số thuê bao 0899598415 của đối tượng đã sử dụng liên lạc bán ma túy cho G là của anh Vàng A M (sinh năm: 1993, ở Bản T, xã T, tỉnh Điện Biên). Tuy nhiên anh M khai nhận: Ngày 20/04/2021, anh được Bộ Công an cấp Căn cước công dân số 011093002012 mang tên Vàng A M, đến ngày 04/03/2024 anh được cấp đổi Căn cước công dân số 011093002012 mang tên Vàng A M. Anh M có đăng ký số thuê bao điện thoại 0899598415 nhưng vào khoảng tháng 4/2023 khi đi làm nương đã bị rơi điện thoại nên anh M không dùng số thuê bao này nữa. Anh M không quan biết và quan hệ gì với anh Lê Văn G.

Cơ quan điều tra đã sao kê tài khoản của H và G cùng tài khoản người đã nhận tiền mua ma túy của G xác định: Các số tài khoản mà H và G giao dịch chuyển tiền là của H và G. Còn số tài khoản 106885091809 đã nhận 500.000 đồng tiền mua ma túy của G là của chị Lê Thị M (sinh năm: 2002, ở thôn U, xã X, thành phố Hà Nội). Tuy nhiên chị M khai nhận: Vào khoảng tháng 8/2025, chị M đăng ký và dùng số tài khoản 106885091809 rồi cho một người trên mạng xã hội thuê (chị M không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người thuê số tài khoản). Khoảng 02 tháng sau thì chị M không cho thuê nữa, hiện tại số tài khoản này đã bị khoá và chị M không sử dụng số tài khoản này nữa. Chị M không quen biết và không có quan hệ gì với Lê Văn G.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập trích lục tiền án, tiền sự và kết quả tra cứu của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội

đối với Kiều Văn H, xác định: Ngày 06/9/2017, H bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 06/8/2018, Công an huyện Phúc Thọ (nay là xã Phúc Thọ), thành phố Hà Nội lại tiếp tục ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng đối với H về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 08/7/2019, H lại bị Công an quận Ba Đình (nay là phường Ba Đình), thành phố Hà Nội tiếp tục xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhận thấy trong các năm 2017, năm 2018, năm 2019, Kiều Văn H đã bị Công an huyện Phúc Thọ và quận Ba Đình xử lý hành chính 03 lần về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng giữa các lần xử phạt thì chưa hết thời hiệu nên có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do vậy, ngày 02/02/2026, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến việc xử lý hành chính đối với H về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chuyển đến Công an xã Hát Môn và Công an phường Ba Đình, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định tránh bỏ lọt tội phạm.

Vật chứng chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 để bảo quản chờ xử lý gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kim của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh cùng cán bộ Công an phường Tùng Thiện là Dương Duy Hiếu và Lê Văn G.

- 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, số Imei 1: 355325323088304, số Imei 2: 355325323488900, đã qua sử dụng.

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave a, mang biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA393GRY095033, số máy: JA70E-0402420, màu sơn đen-bạc, đã qua sử dụng.

- 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone Xr màu ghi, số Imei 1: 353086104548088, số Imei 2: 353086104600111, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số:41 /CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội truy tố các bị cáo Kiều Văn H và Lê Văn G về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Kiều Văn H và Lê Văn G phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Kiều Văn H từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn G từ 39 tháng đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kim của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc C cùng cán bộ Công an phường Tùng Thiện là Dương Duy H và Lê Văn G, tịch thu phát mại sung công: 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, số Imei 1: 355325323088304, số Imei 2: 355325323488900, đã qua sử

dụng, 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone Xr màu ghi, số Imei 1: 353086104548088, số Imei 2: 353086104600111, đã qua sử dụng. Tuyên trả cho ông Lê Văn T 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave a, mang biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA393G RY095033, số máy: JA70E-0402420, màu sơn đen-bạc, đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Kiều Văn H và Lê Văn G đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, biên bản đối chất, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Tới ngày 06/9/2025, Kiều Văn H chuyển cho Lê Văn G 500.000 đồng và bảo G đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. G đồng ý. Vào 20 giờ 30 phút ngày 06/09/2025, Tổ công tác thuộc lực lượng Công an phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ ở khu vực ngõ 24 Thanh Vị, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội thấy Lê Văn G điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính, phát hiện G đang cất dấu trong người 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là ma túy loại Methamphetamine, tại kết luận giám định: là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,273 gam. Do vậy, bị cáo Kiều Văn H và Lê Văn G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội. vì vậy cần thiết phải xử lý

ng nghiêm khắc các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Lê Văn G được Chủ tịch UBND xã Xuân Đình, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Xuân Đình tặng Giấy khen, Lao động tiên tiến. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của các bị cáo HĐXX thấy bị cáo Kiều Văn H có nhiều nhân thân xấu, bị cáo Lê Văn G là Đảng viên, phó Bí thư Chi bộ thôn Yên Đình mà không lấy đó làm bài học mà lao vào con đường nghiện hút do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. HĐXX xét thấy bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

+ Về nguồn gốc ma túy: Do G không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý. Do vậy, HĐXX không xem xét.

+ Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại của G và số điện thoại của người bán ma túy cho G xác định: Số thuê bao 0899598415 của đối tượng đã sử dụng liên lạc bán ma túy cho G là của anh Vàng A M (sinh năm: 1993, ở Bản T, xã T, tỉnh Điện Biên). Tuy nhiên anh M khai nhận: Ngày 20/04/2021, anh được Bộ Công an cấp Căn cước công dân số 011093002012 mang tên Vàng A M, đến ngày 04/03/2024 anh được cấp đổi Căn cước công dân số 011093002012 mang tên Vàng A M. Anh M có đăng ký số thuê bao điện thoại 0899598415 nhưng. Do vậy, HĐXX không xem xét.

+ Cơ quan điều tra đã sao kê tài khoản của H và G cùng tài khoản người đã nhận tiền mua ma túy của G xác định: Các số tài khoản mà H và G giao dịch chuyển tiền là của H và G. Còn số tài khoản 106885091809 đã nhận 500.000 đồng tiền mua ma túy của G là của chị Lê Thị M (sinh năm: 2002, ở thôn U, xã X, thành phố Hà Nội). Tuy nhiên chị M khai nhận: Vào khoảng tháng 8/2025, chị M đăng ký và dùng số tài khoản 106885091809 rồi cho một người trên mạng xã hội thuê (chị M không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người thuê số tài khoản). Khoảng 02 tháng sau thì chị M không cho thuê nữa, hiện tại số tài khoản này đã bị khoá và chị

M không sử dụng số tài khoản này nữa. Chị M không quen biết và không có quan hệ gì với Lê Văn G. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập trích lục tiền án, tiền sự và kết quả tra cứu của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội đối với Kiều Văn H, xác định: Ngày 06/9/2017, H bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 06/8/2018, Công an huyện Phúc Thọ (nay là xã Phúc Thọ), thành phố Hà Nội lại tiếp tục ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng đối với H về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 08/7/2019, H lại bị Công an quận Ba Đình (nay là phường Ba Đình), thành phố Hà Nội tiếp tục xử phạt hành chính bằng hình thức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhận thấy trong các năm 2017, năm 2018, năm 2019, Kiều Văn H đã bị Công an huyện Phúc Thọ và quận Ba Đình xử lý hành chính 03 lần về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng giữa các lần xử phạt thì chưa hết thời hiệu nên có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do vậy, ngày 02/02/2026, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến việc xử lý hành chính đối với H về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chuyển đến Công an xã Hát Môn và Công an phường Ba Đình, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định tránh bỏ lọt tội phạm. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn G, cùng cán bộ Công an phường Tùng Thiện là Dương Duy H và giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội là Trần Ngọc C. Xét thấy, cần phải tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, số Imei 1: 355325323088304, số Imei 2: 355325323488900, đã qua sử dụng; 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone Xr màu ghi, số Imei 1: 353086104548088, số Imei 2: 353086104600111, đã qua sử dụng. Xét thấy, cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước ; 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave a, mang biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA393GRY095033, số máy: JA70E-0402420, màu sơn đen-bạc, đã qua sử dụng đứng tên ông Lê Văn T. Xét thấy, khi bị cáo G mang xe đi mua ma túy ông Lê Văn T không biết. Do vậy, cần tuyên trả cho ông Lê Văn T.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố các bị cáo **Kiều Văn H** và **Lê Văn G** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Kiều Văn H 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2025.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo **Kiều Văn H** để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Lê Văn G 36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2025.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn G để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn G, cùng cán bộ Công an phường Tùng Thiện là Dương Duy H và giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội là Trần Ngọc C.

- Tịch thu sung công:

+ 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, số Imei 1: 355325323088304, số Imei 2: 355325323488900, đã qua sử dụng.

+ 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone Xr màu ghi, số Imei 1: 353086104548088, số Imei 2: 353086104600111, đã qua sử dụng.

-Tuyên trả cho ông Lê Văn T 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave a, mang biển kiểm soát: 29AC-057.99, số khung: RLHJA 393GRY095033, số máy: JA70E-0402420, màu sơn đen-bạc, đã qua sử dụng.

5. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Kiều Văn H và Lê Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND khu vực 9 - Hà Nội
- Phòng thi hành án khu vực 9;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương